

BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 9502/BTC-CST
V/v giải quyết kiến nghị của
cử tri tại kỳ họp thứ 9 Quốc
hội khóa XIV

Hà Nội, ngày 07 tháng 8 năm 2020

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ
VĂN PHÒNG TỈNH TÂY NINH

Số: 1018
Ngày: 10/8

Kính gửi: Đoàn Đại biểu tỉnh Tây Ninh

Bộ Tài chính đã nhận được kiến nghị của cử tri tỉnh Tây Ninh do Ban Dân nguyện chuyển tới tại Công văn số 223/BDN ngày 15/6/2020, Văn phòng Chính phủ chuyển tới tại Công văn số 5301/VPCP-QHĐP ngày 01/07/2020, nội dung kiến nghị như sau:

Nội dung kiến nghị:

Đối với nước mặt, nước ngầm khi khai thác thì doanh nghiệp phải chịu phí thuế bao gồm: thuế tài nguyên nước theo Thông tư số 152/2015/TT-BTC, đóng tiền dịch vụ môi trường rừng theo Nghị định số 156/2018/NĐ-CP và cả tiền cấp quyền khai thác nước theo Nghị định số 82/2017/NĐ-CP. Đề nghị giảm hoặc bỏ bớt phí, thuế áp dụng trên cùng 1 loại tài nguyên khai thác sử dụng.

Bộ Tài chính xin trả lời như sau:

1. Về các khoản thu NSNN đối với tài nguyên nước:

Điều 64 Luật tài nguyên nước số 17/2012/QH13 quy định như sau:

“Điều 64. Nguồn thu ngân sách nhà nước từ hoạt động tài nguyên nước

- 1. Thuế tài nguyên nước và các khoản thuế khác theo quy định của pháp luật về thuế.*
- 2. Các loại phí, lệ phí theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí.*
- 3. Tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước”.*

Mỗi khoản thu NSNN về tài nguyên nước có vai trò và mục tiêu khác nhau, cụ thể:

- Thuế tài nguyên là khoản thu khi tổ chức, cá nhân khai thác tài nguyên thuộc đối tượng chịu thuế, là công cụ kinh tế để tăng cường quản lý nhà nước đối với tài nguyên, góp phần khuyến khích việc khai thác, sử dụng tài nguyên tiết kiệm, có hiệu quả.

- Phí là khoản tiền mà tổ chức, cá nhân phải trả nhằm bù đắp chi phí và mang tính phục vụ khi được cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp cung cấp các dịch vụ công; Lệ phí là khoản tiền được ấn định mà tổ chức, cá nhân phải nộp khi được cơ quan nhà nước cung cấp dịch vụ công, phục vụ công việc quản lý nhà nước (không mang tính chất bù đắp chi phí).

- Tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước là khoản thu mà tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt, nước dưới đất thuộc các trường hợp quy định tại Điều 3 Nghị định 82/2017/NĐ-CP phải nộp.

Qua đánh giá cho thấy, hệ thống chính sách thu NSNN đối với tài nguyên nước là đầy đủ, đáp ứng mục tiêu, yêu cầu quản lý tài nguyên nước khi ban hành chính sách, đảm bảo hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, doanh nghiệp và người dân.

2. Về tiền dịch vụ môi trường rừng:

Theo quy định của Luật Lâm nghiệp (khoản 2 Điều 63) thì đối tượng sử dụng tài nguyên nước phải chi trả tiền dịch vụ môi trường rừng gồm:

- Cơ sở sản xuất thủy điện phải chi trả tiền dịch vụ về bảo vệ đất, hạn chế xói mòn và bồi lắng lòng hồ, lòng sông, lòng suối, điều tiết và duy trì nguồn nước cho sản xuất thủy điện;


- Cơ sở sản xuất và cung ứng nước sạch phải chi trả tiền dịch vụ về điều tiết và duy trì nguồn nước cho sản xuất nước sạch;

Hình thức chi trả dịch vụ môi trường rừng là bên sử dụng dịch vụ môi trường rừng trả tiền trực tiếp cho bên cung ứng dịch vụ hoặc ủy thác qua quỹ bảo vệ và phát triển rừng.

Như vậy, tiền dịch vụ môi trường rừng không phải là khoản thu NSNN về tài nguyên nước.

Bộ Tài chính xin trả lời để Đoàn Đại biểu Quốc hội thông báo cho cử tri được biết. Xin trân trọng cảm ơn./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Dân nguyện - UBTVQH;
- Trưởng đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Tây Ninh;
- Văn phòng Bộ;
- Lưu: VT, Vụ CST. 



Đinh Tiến Dũng